

PHỤ LỤC SỐ 01

(Kèm theo Báo cáo số 113/BC-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Văn bản		Nội dung	Kinh phí chưa phân khai chi tiết tại Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh															
	Số	Ngày		TỔNG KINH PHÍ	Chi đầu tư phát triển khác (Thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính)	Chi thường xuyên													Kinh phí đào tạo tại các Trung tâm chính trị xã
						Tổng cộng	Kinh phí đoàn ra, đoàn vào	Kinh phí mua sắm xe ô tô	Kinh phí Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Kinh phí hỗ trợ quy hoạch cấp xã	Vốn đối ứng các CT MTQG	Hỗ trợ tổ chức, đơn vị sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số	Quỹ tiền lương biên chế giảm so với Trung ương giao	Kinh phí thực hiện chính sách của địa phương sau khi Nghị quyết HĐND tỉnh ban hành	Kinh phí chính sách theo Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025	Hỗ trợ địa phương thực hiện sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng và mua sắm trang thiết bị	Kinh phí diễn tập chiến đấu trong Khu vực phòng thủ	Kinh phí bầu cử HĐND các cấp	
A			NGUỒN KINH PHÍ BỐ TRÍ DỰ TOÁN	1.565.988	141.440	1.424.548	34.600	150.000	175.402	70.000	180.000	27.565	255.000	238.581	67.000	100.000	23.400	80.000	23.000
B			KINH PHÍ ĐÃ PHÂN BỐ, GIAO DỰ TOÁN	665.342	141.440	523.902	15.753	139.600	175.402					88.506	24.641			80.000	
I			Số liệu tại Báo cáo số 79/BC-UBND ngày 31/3/2026 của UBND tỉnh	187.859		187.859	15.753							67.465	24.641			80.000	
1	27	16-01-2026	V/v bố trí kinh phí quà tặng nhân dịp Tết cổ truyền và ngày Thương binh - liệt sĩ (27/7)	59.436		59.436								59.436					
2	31	19-01-2026	V/v bổ sung kinh phí quà tặng bằng hiện vật nhân dịp tết Nguyên đán Bính Ngọ theo Nghị Quyết số 31/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh	8.029		8.029								8.029					
3	35	20-01-2026	V/v phân bổ kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (đợt 1)	80.000		80.000												80.000	
4	91	03-03-2026	Về việc phân bổ kinh phí đoàn ra, đoàn vào năm 2026	15.753		15.753	15.753												
5	103	08-03-2026	V/v bổ sung kinh phí thực hiện một số chính sách giáo dục	24.641		24.641									24.641				
II			Số liệu UBND tỉnh cập nhật bổ sung từ ngày 17/3/2026 đến hết ngày 23/4/2026	477.483	141.440	336.043		139.600	175.402					21.041					
1	240	09-04-2026	Phân bổ kinh phí cho các cơ quan, đơn vị và địa phương để thực hiện mua sắm xe ô tô phục vụ công tác chung của tỉnh Quảng Ngãi năm 2026	139.600		139.600		139.600											
2	260	22-04-2026	V/v bố trí kinh phí thực hiện Nghị quyết 04/2026/NQ-HĐND ngày 06/02/2026 của HĐND tỉnh	21.041		21.041								21.041					

PHỤ LỤC SỐ 02

(Kèm theo Báo cáo số 113/BC-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Văn bản		Nội dung	KINH PHÍ
	Số	Ngày		
A			NGUỒN KINH PHÍ BỐ TRÍ DỰ TOÁN	580.892
I	260/QĐ-TTg	07-02-2026	Kinh phí tổ chức phục vụ công tác bầu cử năm 2026 (theo Quyết định số 260/QĐ-TTg ngày 07/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ)	53.485
II	1910/BTC-NSNN	13-02-2026	Kinh phí hỗ trợ cho người chăn nuôi bị thiệt hại do dịch bệnh năm 2025	31.670
III	379/QĐ-TTg	02-03-2026	Kinh phí chi đầu tư phát triển để thực hiện Thông báo kết luận số 81-TB/TW của Bộ Chính trị về chủ trương đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới	495.737
B			KINH PHÍ ĐÃ PHÂN BỐ, GIAO DỰ TOÁN	549.222
I			Số liệu tại Báo cáo số 79/BC-UBND ngày 31/3/2026 của UBND tỉnh	53.485
	92/QĐ-UBND	04-03-2026	Về việc phân bổ kinh phí bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (đợt 2)	53.485
II			Số liệu UBND tỉnh cập nhật bổ sung từ ngày 17/3/2026 đến hết ngày 23/4/2026	495.737
	120/QĐ-UBND	17-03-2026	Về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công ngân sách trung ương năm 2026 để đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới	495.737
C			KINH PHÍ CÒN LẠI CHƯA SỬ DỤNG	31.670